

Hội thảo khoa học: Nhà hoạt động cách mạng, nhà sử học Trần Huy Liệu

Vừa qua, tại Hà Nội, nhân kỷ niệm 110 năm ngày sinh Giáo sư, Viện sĩ Trần Huy Liệu (1901-1969), Viện KHXH Việt Nam đã tổ chức Hội thảo khoa học: “*Nhà hoạt động cách mạng, nhà sử học Trần Huy Liệu*”, tôn vinh những công lao đóng góp của ông đối với sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và đặc biệt là công lao sáng lập, lãnh đạo, xây dựng và phát triển Viện KHXH Việt Nam.

Tham dự Hội thảo có đại biểu đến từ các cơ quan Đảng, các viện nghiên cứu, học viện, ủy ban nhân dân và hội nghề nghiệp cùng nhiều đại biểu quốc tế. 22 tham luận tại Hội thảo đã làm rõ vai trò, vị trí và những cống hiến của GS., VS. Trần Huy Liệu trên các lĩnh vực quan trọng như: hoạt động cách mạng, hoạt động khoa học và đặc biệt là những cống hiến xuất sắc đối với ngành KHXH.

GS., VS. Trần Huy Liệu sinh ngày 5/11/1901 trong một gia đình Nho học truyền thống tại làng Vân Cát (huyện Vụ Bản, Nam Định). Từ cuối năm 1923, Trần Huy Liệu vào Sài Gòn hoạt động sôi nổi trên lĩnh vực báo chí, tham gia viết báo, in sách để cổ vũ tinh thần yêu nước, vận động đòi tự do dân chủ, chống thực dân, phong kiến. Những hoạt động đó đã đưa ông trở thành nhân vật quan trọng của Việt Nam Quốc dân Đảng và bị thực dân Pháp bắt và kết án 7 năm tù tại Côn Đảo. Trong tù, ông học tiếng Pháp và tiếp xúc với những người cộng sản, ông đã tìm ra cho mình con đường cách mạng chân

chính, dứt khoát đoạn tuyệt với Việt Nam Quốc dân Đảng để đi theo con đường của những người cộng sản.

Sau khi ra tù, ông trở thành đảng viên cộng sản và hoạt động công khai trên mặt trận báo chí của Đảng ở Hà Nội cho đến khi lại bị bắt, đày lên nhà tù Sơn La, rồi vượt ngục trở về hoạt động, chuẩn bị và tham gia tích cực vào những sự kiện trọng đại nhất của dân tộc trong những ngày Tổng khởi nghĩa.

Từ năm 1945, ông đã được Đảng và Nhà nước tin cậy giao nhiều trọng trách: Phó chủ tịch ủy ban Dân tộc giải phóng, Bí thư Tổng bộ Việt Minh, Trưởng đoàn đại biểu Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vào Huế tiếp nhận sự thoái vị của Bảo Đại - ông vua cuối cùng trong lịch sử phong kiến Việt Nam, Bộ trưởng Bộ Thông tin tuyên truyền Chính phủ Lâm thời, Đại biểu Quốc hội khóa I tỉnh Nam Định, Ủy viên Ban Thường trực Quốc hội, Trưởng ban thống nhất Quốc hội... Từ năm 1953, Trần Huy Liệu được cử làm Trưởng ban Nghiên cứu Văn Sử Địa trực thuộc Trung ương Đảng, Viện trưởng đầu tiên Viện Sử học, Chủ tịch đầu tiên Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam, Phó chủ nhiệm ủy ban Khoa học Nhà nước, Phó chủ nhiệm ủy ban KHXH Việt Nam (nay là Viện KHXH Việt Nam)...

Với bản lĩnh của một nhà hoạt động chính trị, tâm hồn của nhà thơ, sự sắc sảo tinh tế của nhà báo và nhất là tầm nhìn mang tính chiến lược, Trần Huy Liệu đã nhận thức được yêu cầu phải có một tổ chức nghiên cứu về KHXH để phục vụ sự nghiệp kháng chiến và kiến quốc. Cống hiến xuất sắc của Trần Huy

Liệu đối với ngành KHXH chính là ở chỗ ngay từ ngày 6/9/1953, trong bản đề nghị lên Trung ương Đảng Lao động Việt Nam cho thành lập Ban Nghiên cứu Sử - Địa - Văn, ông đã gắn kết ba ngành khoa học lịch sử, địa lý và văn học trong một tổ chức ban đầu và coi đó là điểm xuất phát của ngành KHXH Việt Nam.

Trên nhiều cương vị khác nhau, Trần Huy Liệu đều có những đóng góp to lớn trong sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc và nghiên cứu khoa học, đặc biệt là lĩnh vực sử học Việt Nam hiện đại mà ông gây dựng nền móng. Sự phát triển ngày càng lớn mạnh của Viện KHXH Việt Nam hiện nay với những thành quả to lớn đã đạt được trong gần 60 năm qua luôn gắn với tên tuổi của GS., VS. Trần Huy Liệu – người sáng lập và là người đặt nền móng gây dựng cơ sở, định hướng và xây đắp nên những truyền thống tốt đẹp cho sự phát triển của Viện KHXH Việt Nam sau này.

H.H

Hội thảo quốc tế: Bảo vệ người tố cáo tham nhũng

Ngày 3/11/2011, tại Hà Nội, Văn phòng Ban chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống tham nhũng tổ chức Hội thảo quốc tế với chủ đề “*Bảo vệ người tố cáo tham nhũng*”. Tham gia và tham luận tại Hội thảo có các đại diện của các cơ quan ban, ngành liên quan cùng nhiều đại sứ quán, tổ chức quốc tế tại Việt Nam.

Trình bày tại phiên khai mạc, Báo cáo đề dẫn của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống tham nhũng nhấn mạnh, mặc dù đã có nhiều cố gắng, nhưng đến nay công tác phòng, chống tham nhũng vẫn chưa tạo được sự chuyển biến có tính căn bản; tham nhũng vẫn còn nghiêm trọng và diễn

biến phức tạp, gây bức xúc trong dư luận xã hội. Đáng chú ý là số người tố cáo tham nhũng trong mấy năm qua còn ít, nhiều người trong số họ bị trả thù dưới các hình thức khác nhau. Do vậy, cuộc chiến chống tham nhũng đang đứng trước những thách thức vô cùng lớn.

Các bài tham luận tại Hội thảo tập trung phân tích thực trạng tình hình bảo vệ người tố cáo tham nhũng và những khó khăn đối với hoạt động bảo vệ người tố cáo tham nhũng. Phần lớn đều thống nhất cho rằng, việc bảo vệ người tố cáo hành vi tham nhũng là yêu cầu quan trọng và bức thiết, góp phần phòng chống tham nhũng, bao gồm cả bảo vệ thân nhân và những người gần gũi với người tố cáo. Đây là trách nhiệm của mọi cấp, mọi ngành, mọi công dân nhưng phải có cơ quan chuyên trách, tùy theo chức năng, nhiệm vụ và theo quy định của pháp luật. Xây dựng cơ chế bảo vệ người tố cáo tham nhũng là một việc lẽ ra phải tiến hành từ lâu. Nếu có quy định cụ thể và thực thi nghiêm túc không chỉ góp phần vào cuộc chiến chống tham nhũng mà còn phát huy tốt vai trò giám sát của công dân và cộng đồng để bảo vệ lợi ích chung.

Trong khi đó các quy định trong hệ thống pháp luật hiện hành bảo vệ người tố cáo, trong đó có bảo vệ người tố cáo về tham nhũng chưa thật sự đầy đủ và kiên quyết. Nhiều người tố cáo chống tham nhũng vẫn bị trả thù, đe dọa, trù dập. Bên cạnh đó, hiện nay công tác phòng chống tham nhũng chưa tạo được sự chuyển biến mạnh. Tham nhũng vẫn còn diễn biến phức tạp, gây bức xúc trong dư luận xã hội.

Để giải quyết vấn đề người tố cáo tham nhũng cần xây dựng những quy định để bảo vệ và có chính sách khuyến khích người chống tham nhũng. Như

trong trường hợp thông tin cá nhân người tố cáo bị lộ thì về phía cơ quan chức năng phải nhanh chóng bảo vệ cho người tố cáo. Trong trường hợp người tố cáo không cố ý mà chỉ do nhận thức không đầy đủ hoặc thiếu thông tin dẫn đến tố cáo sai thì cơ quan chức năng cũng cần có kết luận rõ để tránh việc người bị tố cáo lợi dụng việc tố cáo sai quay lại trù dập người tố cáo.

Tâm lý sợ bị trù dập của người tố cáo cũng là nguyên nhân làm hạn chế việc tố cáo các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng. Do đó, cần sớm có các quy định để bảo vệ người tố cáo và đồng thời đưa ra các quy định về khen thưởng đối với người có thành tích trong tố cáo tham nhũng để khuyến khích người dân tham gia đấu tranh chống tham nhũng.

Để nâng cao phòng, chống tham nhũng thì cần phải tăng cường mạnh hơn nữa các cuộc chiến chống tham nhũng, cần có những biện pháp quyết liệt hơn để bảo vệ những người dám tố cáo, kiên trì tố cáo những hành vi tham nhũng.

Tại Hội thảo, tham luận của các đại biểu quốc tế đã đưa ra những ví dụ cụ thể về các cơ chế pháp lý, biện pháp và thực tiễn của công tác bảo vệ người tố cáo nói chung, tố cáo tham nhũng nói riêng tại các quốc gia trên thế giới.

HÒA AN

Hội nghị Thông báo Dân tộc học năm 2011

Ngày 10/11/2011 tại Hà Nội, Viện Dân tộc học đã tổ chức Hội nghị Thông báo Dân tộc học năm 2011 với chủ đề: *“Phát triển bền vững của các tộc người ở Việt Nam trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập”*. Đây là một trong những hoạt động thường niên mà Viện Dân tộc học tổ chức nhằm thông báo những kết quả nghiên cứu đã đạt được trong năm của Viện, đồng thời

cũng là cơ hội để các nhà nghiên cứu về dân tộc học/nhân học gặp gỡ, chia sẻ và bày tỏ những quan điểm nghiên cứu về các vấn đề liên quan, trao đổi những vấn đề học thuật và cùng nhau lý giải những vấn đề còn tồn đọng và nổi lên khi nghiên cứu. Tham gia Hội nghị có đại biểu là các nhà nghiên cứu và giảng dạy thuộc lĩnh vực Dân tộc học/Nhân học tại các viện nghiên cứu và trường đại học trên cả nước.

58 tham luận tại Hội nghị tập trung vào các chủ đề lớn sau:

- Các vấn đề chung: những vấn đề phát triển bền vững của các tộc người vùng biên giới Việt Nam: các tham luận phân tích những vấn đề có tầm ảnh hưởng lớn như tác động của thực hiện các chính sách dân tộc và xây dựng thủy điện Sơn La đến các bản dân tộc H'mông, Dao, Thái ở Sơn La, các vấn đề kinh tế - xã hội và phát triển bền vững tại tỉnh Lai Châu,...

- Các vấn đề về kinh tế: Hội nghị đã thảo luận các vấn đề như: chuyển đổi cơ cấu lao động nghề nghiệp hộ gia đình người Tày, việc làm của thanh niên người dân tộc thiểu số, quan hệ kinh tế của người Hà Nhì vùng biên giới Việt – Trung,...

- Những vấn đề xã hội: Hội nghị đã nghe những nghiên cứu và phân tích về xu hướng và động thái quan hệ tộc người vùng các dân tộc Trường Sơn – Tây Nguyên – Đông Nam Bộ; về dân số và chăm sóc sức khỏe trong phát triển bền vững các tỉnh biên giới phía Bắc Việt Nam; đội ngũ cán bộ cơ sở và buôn làng ở Tây Nguyên hiện nay,...

- Các vấn đề văn hóa: bao gồm từ văn hóa ẩm thực (qua món ăn truyền thống của dân tộc Thái ở Mộc Châu, Sơn La) đến tang ma của người Khơ Mú ở

Mường Tè, Lai Châu, và những biến đổi tín ngưỡng dân gian của các tộc người thiểu số Tà Ôi, Cơ Tu, Bru – Vân Kiều ở Bắc Trung Bộ hiện nay,...

Với những bài tham luận đã được lựa chọn trình bày và qua các ý kiến đóng góp, Hội nghị đã mở ra được rất nhiều hướng nghiên cứu mới về dân tộc học và nhân học trong thời gian tới.

P.V

Hội thảo: Một số vấn đề về xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam hiện nay

Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 là một chương trình lớn và toàn diện, được thực hiện trên quy mô cả nước với 5 đặc trưng cơ bản của nông thôn mới là: nông thôn có làng xã văn minh, sạch đẹp, hạ tầng hiện đại; sản xuất bền vững, theo hướng hàng hóa; đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao; bản sắc văn hóa dân tộc được giữ gìn và phát triển; xã hội nông thôn được quản lý tốt và dân chủ.

Nhằm bổ sung một số vấn đề lý luận và thực tiễn cho việc thực hiện chương trình mục tiêu lớn này, vừa qua tại Hà Nội, Viện Xã hội học (Viện KHXH Việt Nam) đã tổ chức Hội thảo "*Một số vấn đề về xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam hiện nay*". Tham dự Hội thảo có đông đảo các nhà khoa học trong nước và quốc tế cùng nhiều đại biểu đến từ các bộ, ban ngành, các cơ quan thông tấn báo chí. Nội dung Hội thảo tập trung vào các vấn đề lớn liên quan đến xây dựng nông thôn mới, bao gồm: Chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu xã hội ở nông thôn; Sinh kế của người dân ở nông thôn; Quản lý xã hội nông thôn (bộ máy quản lý, lãnh đạo, các tổ chức xã hội); An sinh xã hội ở nông thôn (sự

bất bình đẳng giữa nông thôn và đô thị, giữa nông dân và các tầng lớp khác trong xã hội); Một số vấn đề khác như giáo dục, y tế, văn hóa và đời sống tinh thần, hệ giá trị...

Hội thảo nhận định, nông nghiệp Việt Nam phát triển còn kém bền vững, tốc độ tăng trưởng có xu hướng giảm dần, sức cạnh tranh thấp, chưa phát huy tốt nguồn lực cho phát triển sản xuất; nghiên cứu, chuyển giao khoa học, công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực còn hạn chế. Nông nghiệp bấp bênh thể hiện rõ nhất ở khả năng quản lý, chế biến. Trong khi đó nông dân chiếm tới 90% tổng số người nghèo cả nước.

Bên cạnh đó là hàng loạt các khó khăn khác liên quan trực tiếp đến quá trình xây dựng nông thôn mới. Nhiều chỉ tiêu về cơ sở hạ tầng ở nông thôn hiện nay như điện, đường, trường, trạm, chợ, nước... còn thấp kém. Tình trạng manh mún ruộng đất khó tạo khả năng hướng tới một nền nông nghiệp hàng hóa. Những biến đổi mạnh mẽ trong cơ cấu việc làm của nông dân trong quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa... Năng lực tổ chức của cán bộ cơ sở cũng cần được quan tâm, khi một bộ phận trong số họ đã có tư tưởng ỷ lại, ngại khó, thiếu quyết liệt và sự tận tâm...

Tuy nhiên, theo các đại biểu, trong xây dựng nông thôn mới, vấn đề mấu chốt nhất là người dân phải hiểu rõ họ là chủ thể và nội lực chính. Nguồn lực Nhà nước là rất quan trọng song sẽ là vô nghĩa khi người dân không tự lo cho chính mình. Bởi vậy, công tác thông tin, tuyên truyền về thực hiện chương trình cần đẩy mạnh theo hướng "lay chuyển nhận thức" của người dân, tạo sự đồng thuận trong tổ chức thực hiện.

HOÀI PHÚC